

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2017/HSST

Ngày: 01-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mi Mi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Anh Trí;

2. Ông Đặng Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2017/HSST ngày 04/7/2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2017/HSST-QĐ ngày 18/7/2017, đối với bị cáo:

TRẦN MINH T - Sinh ngày: 1984; Nơi sinh: Xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 07/12; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 30/9/2014, Trần Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 06 tháng tù về tội: “Đánh bạc” theo Bản án số 86/2014/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 19/02/2015; Cha: Trần Văn X (chết); Mẹ: Phạm Thị R, sinh năm 1953, hiện ở thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Gia đình có 02 anh em, bị cáo T là con nhất; Vợ: Lê Thị Thu H, sinh năm 1984; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; Bị cáo bị bắt ngày 31/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Bắc. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Trần Văn B – Sinh năm 1985;

- 2/ Ông Tô Văn B – Sinh năm 1979;
- 3/ Ông Lương Văn H – Sinh năm 1968;
- 4/ Ông Võ Văn Q – Sinh năm 1989;
- 5/ Ông Tô Văn V – Sinh năm 1981.

Cùng nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- 6/ Ông Đỗ Thành L – Sinh năm 1973.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố L, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở: Thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- 7/ Ông Nguyễn Thành T – Sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

(Tất cả đều có mặt. Riêng H và V vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 08/02/2017, Tổ công tác Công an huyện Hàm Thuận Bắc tiến hành bắt quả tang Trần Minh T đang làm cái xóc bầu cua cho Đỗ Thành L, Nguyễn Thành T, Tô Văn B, Lương Văn H, Trần Văn B, Võ Văn Q tham gia đánh bạc, được thua bằng tiền tại quán cà phê “Bảo Bảo” của Trần Minh T, thu giữ trên chiếu bạc 100.000đồng, 01 mặt giấy hình bầu cua, 01 xoong và 01 nắp xoong, 03 hột lắc bầu cua, thu giữ trên người các đối tượng số tiền: 23.419.000đồng. Ngoài ra còn thu giữ 08 điện thoại di động, 05 xe mô tô các loại.

Khoảng 13 giờ ngày 08/02/2017, một số đối tượng rủ Trần Minh T làm cái xóc bầu cua được thua bằng tiền tại nhà mình thì T đồng ý. Trần Minh T vào nhà lấy 01 xoong, 01 nắp xoong và 03 hột lắc bầu cua, 01 mặt giấy hình bầu cua ra vách bên hông nhà mình để làm cái xóc bầu cua cho Đỗ Thành L, Nguyễn Thành T, Lương Văn H, Tô Văn B, Trần Văn B, Võ Văn Q tham gia đánh. Số tiền mỗi người đặt mỗi ván từ 10.000đồng đến 100.000đồng, tổng số tiền mỗi ván giao động từ khoảng 130.000đồng đến 180.000đồng. Trần Minh T làm cái cho các đối tượng đánh đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang.

Về dụng cụ và cách thức đánh bạc dưới hình thức “Bầu cua”, như sau: Một bộ dụng cụ dùng để đánh “Bầu cua”, gồm: Một mảnh giấy, một mặt có in 06 hình, có các biểu tượng: bầu, cua, tôm, cá, nai và gà; kèm theo là 03 hột hình khối chữ nhật, gồm 06 mặt, mỗi mặt của các hột hình khối cũng in hình các biểu tượng tương ứng trên. Mỗi ván đánh, sau khi chủ cái đặt 3 hột hình khối vuông có 6 mặt trên vào trong đĩa và úp tô lại để xóc, sau đó đặt xuống thì người đặt cược tùy ý đặt một số tiền vào

ô hình tùy thích đã chọn trên tờ giấy có in 06 biểu tượng trên được trải xuống đất, số tiền đặt cược số tiền từ 10.000đồng đến 100.000đồng tùy theo khả năng của người chơi. Khi chủ cái dỡ (mở) chén ra, trong 3 hột hình khối có một hoặc hai hoặc ba biểu tượng nào ngửa lên trên là người đó thắng, trong một ván nếu chỉ ngửa 01 biểu tượng thì người chơi thắng và được chủ cái chung số tiền theo tỷ lệ 1: 1, tức là đặt tiền bao nhiêu tiền, nếu thắng thì chủ cái chung bấy nhiêu, nếu trong một ván có 2 biểu tượng như nhau ngửa thì người đặt cược được thắng gấp 2 số tiền đặt cược; nếu một ván có 3 biểu tượng đều ngửa thì người đặt cược được thắng gấp 3 lần số tiền đặt cược. Ngược lại, nếu khi dỡ chén ra mà trong 03 hột hình khối không có biểu tượng nào ngửa trùng biểu tượng của người đặt cược thì chủ cái thắng.

Từ những quy ước và cách thức như trên, trong ngày 08/02/2017, chỉ chúng minh được: Trần Minh T mang theo 4.176.000đồng, sử dụng 2.500.000đồng làm cái xóc bầu cua cho các đối tượng tham gia đánh nhiều ván thắng được 150.000đồng, thu giữ: 4.326.000đồng. Đỗ Thành L mang theo 3.600.000đồng, sử dụng 100.000đồng đánh nhiều ván không thắng không thua, thu giữ: 3.600.000đồng. Nguyễn Thành T, mang theo 6.150.000đồng, sử dụng 700.000đồng đánh nhiều ván thắng được 90.000đồng, thu giữ: 6.240.000đồng. Lương Văn H mang theo 500.000đồng, sử dụng 300.000đồng đánh nhiều ván không thắng không thua, thu giữ: 500.000đồng. Tô Văn B mang theo 8.023.000đồng, sử dụng 100.000đồng đánh nhiều ván thắng 20.000đồng, trên đường bỏ chạy thì bị rút mất 120.000đồng, thu giữ: 7.923.000đồng. Trần Văn B mang theo 290.000đồng, sử dụng 260.000đồng đánh nhiều ván thua hết 260.000đồng, thu giữ: 30.000đồng. Võ Văn Q mang theo 800.000đồng, sử dụng 300.000đồng đánh nhiều ván không thắng không thua, thu giữ: 800.000đồng.

Như vậy, số tiền đánh bạc của Nguyễn Minh T trong ngày 08/02/2017 được xác định gồm: số tiền thu giữ trên chiếu bạc là: 100.000đồng + số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của Trần Minh T: 2.500.000đồng + tổng số tiền của các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc: Đỗ Thành L: 100.000đồng, Nguyễn Thành T: 700.000đồng, Lương Văn H: 300.000đồng, Tô Văn B: 100.000đồng, Trần Văn B: 260.000đồng, Võ Văn Q: 300.000đồng, tổng cộng là: 4.360.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 43/QĐ-KSĐT-VKS-HS ngày 03/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố **Trần Minh T** về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trần Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh,

điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, Khoản 3 Điều 248; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Phạt **Trần Minh T** từ 04 tháng tù đến 06 tháng tù. Phạt tiền từ 3 triệu đồng đến 5 triệu đồng. Về vật chứng và xử lý : Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 41, Khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c, đ Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc 4.360.000đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 mặt giấy hình bầu cua, 03 hột lắc bầu cua, 01 xoong, 01 nắp xoong. Trả lại cho Trần Minh T số tiền 1.556.000đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen (tiếp tục tạm giữ số tiền và điện thoại di động của Trần Minh T để đảm bảo việc thi hành án).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh T khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, biên bản phạm tội quả tang, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 13 giờ ngày 08/02/2017, Trần Minh T và một số đối tượng đánh bạc dưới hình thức “Bầu cua” được thua bằng tiền do T làm chủ cái tại quán cà phê “Bảo Bảo” của mình ở thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Công an huyện Hàm Thuận Bắc bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc 100.000đồng, 01 mặt giấy hình bầu cua, 01 xoong và 01 nắp xoong, 03 hột lắc bầu cua, thu giữ trên người các đối tượng số tiền: 23.419.000đồng; 08 điện thoại di động, 05 xe mô tô các loại.

Tại Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành của bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015. Mặc dù số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của Trần Minh T dưới 5.000.000đ nhưng bị cáo đã có tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, tiếp tục đánh bạc với số tiền 4.360.000đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ bản chất tham lam muốn có tiền một cách nhanh chóng từ việc đánh bạc nên Trần Minh T cùng với nhiều người thực hiện việc đánh bạc sát phạt nhau. Bị cáo biết rõ pháp luật cấm đánh bạc dưới mọi hình thức nhưng vì háo lợi bị cáo vẫn thực hiện, bất chấp pháp luật, bị cáo bị xử phạt về hành vi đánh bạc nhưng không từ bỏ thói hư tật xấu tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân làm nảy sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[5] Về những vấn đề khác: Đối với Nguyễn Thành T, Đỗ Thành L, Tô Văn B, Trần Văn B, Võ Văn Q, Lương Văn H có tham gia đánh bạc nhưng số tiền không lớn, chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với Tô Văn V không tham gia đánh bạc nên không truy tố về tội “Đánh bạc” là phù hợp.

[6] Vật chứng vụ án:

Sau khi xác minh số tiền và tài sản không dùng vào việc đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho các chủ sở hữu cụ thể: Võ Văn Q số tiền 500.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu Viettel màu đen sọc xanh; Đỗ Thành L số tiền 3.500.000đồng, 01 điện

thoại di động hiệu FPT màu đen, 01 điện thoại di động hiệu NEOSON màu trắng, 01 xe mô tô biển số 86F6-5764; Tô Văn B số tiền 7.923.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 04 màu đen, 01 xe mô tô biển số 86T2-0021; Nguyễn Thành T số tiền 5.450.000đồng, điện thoại di động hiệu Nokia C2 màu đen, 01 xe mô tô biển số 86S1-0117; Lương Văn H số tiền 200.000đồng, 01 điện thoại TK MOBILE; Trần Văn B số tiền 30.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 xe mô tô biển số 86C1-449.67; Tô Văn V 01 xe mô tô biển số 86S1-9727. Sau khi nhận lại tài sản các chủ sở hữu không yêu cầu gì nên Tòa không xem xét.

Tại phiên Tòa, bị cáo T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định số tiền đánh bạc tổng cộng của các con bạc là 4.360.000đồng gồm: T 2.650.000đồng, L 100.000đồng, T 790.000đồng, H 300.000đồng, Q 300.000đồng, trên chiếu bạc 100.000đồng và của B 120.000đ (số tiền của B trong quá trình bị bắt làm mất). Bị cáo T tự nguyện chịu số tiền tổng cộng các con bạc tham gia là 4.360.000đ, số tiền còn lại 1.556.000đ là tiền của cá nhân bị cáo T không dùng vào việc đánh bạc. Do đó, số tiền 4.360.000đ là tiền đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 mặt giấy hình bầu cua, 03 hột lắc bầu cua, 01 xoong, 01 nắp xoong là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho Trần Minh T số tiền 1.556.000đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm việc thi hành án;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen không sử dụng vào mục đích đánh bạc trả lại cho Trần Minh T.

Tất cả hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2017.

Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Minh T **04 (Bốn) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2017.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự. Phạt tiền Trần Minh T 3.000.000đồng (ba triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015. Kể từ ngày bản án có hiệu lực, có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất 10%/năm (mười phần trăm trên một năm) tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

2. Về xử lý vật chứng :

Áp dụng: Điểm a, b Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c, đ Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc 4.360.000đồng (bốn triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 mặt giấy hình bầu cua, 03 hột lắc bầu cua, 01 xoong, 01 nắp xoong.

Trả lại cho Trần Minh T số tiền 1.556.000đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen.

Tất cả hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2017.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.556.000đồng của Trần Minh T để đảm việc thi hành án.

3. Về án phí :

Áp dụng: Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Minh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/8/2017).

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cường chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Mi Mi